

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 23/2015/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kon Tum, ngày 15 tháng 5 năm 2015*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Kon Tum**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 của Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 04/4/2015 của HĐND tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 10 về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 493/SKHĐT-TH ngày 13/5/2015 về việc đề nghị ban hành Quyết định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Kon Tum,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

Dự án trọng điểm nhóm C là dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công; được đầu tư độc lập hoặc cụm công trình liên kết chặt chẽ với nhau, đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công, khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn và có một trong những tiêu chí sau:

### **1. Tổng mức đầu tư**

**1.1. Đối với dự án do cấp tỉnh quản lý**

a) Dự án có tổng mức đầu tư từ 80 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng thuộc các lĩnh vực:

- Dự án giao thông (bao gồm cầu, cảng sông);
- Công nghiệp điện;
- Xây dựng khu nhà ở.

b) Dự án có tổng mức đầu tư từ 50 tỷ đồng đến dưới 80 tỷ đồng thuộc các lĩnh vực:

- Giao thông (trừ các dự án cầu, cảng sông tại điểm a);
- Thủy lợi;
- Cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Kỹ thuật điện;
- Bưu chính, viễn thông.

c) Dự án có tổng mức đầu tư từ 40 tỷ đồng đến dưới 60 tỷ đồng thuộc các lĩnh vực:

- Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản;
- Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên;
- Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới.

d) Dự án có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng đến dưới 45 tỷ đồng thuộc các lĩnh vực:

- Y tế, văn hóa, giáo dục;
- Nghiên cứu khoa học, tin học, phát thanh, truyền hình;
- Kho tàng;
- Du lịch, thể dục thể thao;
- Xây dựng dân dụng (trừ xây dựng khu nhà ở tại điểm a).

**1.2. Đối với dự án do cấp huyện quản lý:** Dự án có tổng mức đầu tư từ 5 tỷ đồng trở lên.

**1.3. Đối với dự án do cấp xã quản lý:** Dự án có tổng mức đầu tư từ 1 tỷ đồng trở lên.

**2. Dự án sử dụng đất có một trong các yếu tố sau:** Sử dụng đất có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất khu bảo tồn thiên nhiên, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng từ 10 ha trở lên; đất chuyên trồng lúa nước 02 vụ từ 05 ha trở lên; rừng sản xuất từ 100 ha trở lên.

**3. Dự án di dân tái định cư:** Từ 10 hộ dân trở lên.

**Điều 2.** Quyết định này không áp dụng đối với dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo quy định của Chính phủ.

**Điều 3.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Đức Tuy**